

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

NGUYỄN MINH ĐÀO

QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ LỰC LƯỢNG TIỀN
TỚI KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN
Ở TỈNH TÂN AN (1939 - 1945)

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LỊCH SỬ VIỆT NAM

Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2025

Công trình được hoàn thành tại Trường Đại học Sài Gòn

Tập thể người hướng dẫn:

1. PGS.TS. Trần Thị Thái Hà
2. TS. Bùi Gia Khánh

Luận án sẽ được đánh giá trước Hội đồng đánh giá luận án cấp
Cơ sở đào tạo tại trường Đại học Sài Gòn vào ngày

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 là một sự kiện trọng đại, có sự đóng góp của từng địa phương, trong đó có tỉnh Tân An. Tuy nhiên, nghiên cứu về quá trình chuẩn bị lực lượng ở Tân An còn hạn chế, thiếu chuyên sâu, chủ yếu tập trung vào bối cảnh chung hoặc các trung tâm lớn. Các vấn đề như: tác động của Chiến tranh thế giới thứ hai, chính sách của Pháp, diễn biến khởi nghĩa 1940, tình hình thời Pháp - Nhật, vai trò các tổ chức như Xứ ủy, Thanh niên Tiền phong và quá trình khởi nghĩa tháng Tám 1945 ở Tân An đều chưa được nghiên cứu sâu sắc, toàn diện. Vì vậy, việc nghiên cứu chuyên sâu về quá trình chuẩn bị lực lượng ở Tân An là cần thiết, góp phần hoàn thiện bức tranh lịch sử, làm nổi bật sự chủ động, sáng tạo của tỉnh, đồng thời rút ra bài học kinh nghiệm cho hiện tại. Chính vì vậy, tác giả chọn đề tài “Quá trình chuẩn bị lực lượng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Tân An (1939 - 1945)” làm đề tài luận án.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Luận án này tập trung nghiên cứu chuyên sâu và có hệ thống về quá trình chuẩn bị lực lượng cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Tân An (1939-1945). Luận án sẽ làm rõ đặc điểm, nội dung, sự chủ động, sáng tạo của Tỉnh ủy Tân An, đồng thời phân tích thuận lợi, khó khăn, vai trò và tác động của quá trình chuẩn bị lực lượng đến kết quả khởi nghĩa, so sánh với các địa phương khác.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Luận án sẽ tập trung giải quyết 3 nhiệm vụ chính:

Phân tích chính sách của Pháp, tác động của nó đến chuẩn bị lực lượng, làm rõ hoạt động chuẩn bị, diễn biến khởi nghĩa năm 1940 và hoạt động của nghĩa quân tại căn cứ Mốp Xanh, từ đó đánh giá thuận lợi, khó khăn của quá trình chuẩn bị lực lượng trong giai đoạn 1939 - 1942.

Phân tích tình hình Tân An dưới thời Pháp - Nhật, tác động của nó

đến khôi phục và chuẩn bị lực lượng, làm rõ thuận lợi, khó khăn và đặc điểm của quá trình chuẩn bị lực lượng trong giai đoạn 1943 - 1945.

Làm rõ chủ trương, thời cơ khởi nghĩa ở Tân An, vai trò của công tác chuẩn bị lực lượng trong quyết định chọn Tân An làm khởi nghĩa thí điểm, và phân tích ảnh hưởng của nó đến kết quả, phương thức khởi nghĩa.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là quá trình chuẩn bị lực lượng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Tân An từ năm 1939 đến năm 1945. Luận án tập trung nghiên cứu về các hoạt động chuẩn bị lực lượng, khởi nghĩa giành chính quyền tại tỉnh Tân An.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Về mặt không gian, Luận án tập trung nghiên cứu tại các quận Châu Thành, Thủ Thừa và Mộc Hóa thuộc tỉnh Tân An thời Pháp thuộc, nay là phần lớn tỉnh Long An.

Về mặt thời gian, Luận án tập trung vào giai đoạn 1939 - 1945, bắt đầu từ Hội nghị Trung ương 6 (tháng 11-1939) và kết thúc vào ngày 22-8-1945.

4. Phương pháp nghiên cứu và nguồn tài liệu

4.1. Phương pháp nghiên cứu

Cách tiếp cận: Luận án sử dụng cách tiếp cận hệ thống, phân tích sự tương tác giữa các yếu tố chính trị, kinh tế, xã hội và quốc tế.

Phương pháp nghiên cứu: Luận án kết hợp phương pháp lịch sử, logic, miêu tả, phân tích, tổng hợp và điền dã để tái hiện khách quan quá trình chuẩn bị lực lượng ở Tân An.

4.2. Nguồn tài liệu

Luận án sử dụng 3 nhóm nguồn tư liệu chính: Tài liệu gốc: Văn bản của chính quyền thực dân Pháp, quân Nhật; văn kiện của Đảng, Mặt trận Việt Minh, Xứ ủy; báo chí. Nguồn lưu trữ tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia II, Thư viện Quốc gia, Bảo tàng - Thư viện tỉnh Long An. Công trình

ngiên cứu: Sách chuyên khảo, sách tham khảo, Lịch sử Đảng bộ tỉnh, lịch sử truyền thống các địa phương liên quan. Hồi ký, hồi tưởng: của các nhân vật liên quan trực tiếp đến quá trình chuẩn bị lực lượng (1939 - 1945).

5. Đóng góp của luận án

Thứ nhất, góp thêm nhận thức mới về tỉnh Tân An (1939 - 1945): Phục dựng bức tranh toàn diện về tỉnh, tình hình thời Pháp - Nhật, và tác động của chúng đến quá trình chuẩn bị lực lượng. Làm rõ quá trình chuẩn bị lực lượng, hoạt động của nghĩa quân, và lý do tỉnh Tân An được chọn làm khởi nghĩa thí điểm.

Thứ hai, bổ sung cho nghiên cứu về Tổng khởi nghĩa tháng Tám, góp phần nhận thức đầy đủ hơn về quá trình chuẩn bị lực lượng ở cấp địa phương. Cung cấp tư liệu mới cho các nghiên cứu về khởi nghĩa ở Nam Bộ và lịch sử địa phương.

Thứ ba, là nguồn tài liệu hữu ích cho công tác biên soạn, giảng dạy và học tập lịch sử địa phương Long An.

Thứ tư, góp phần xây dựng hệ thống tư liệu hoàn chỉnh về chuẩn bị lực lượng, khởi nghĩa ở tỉnh Tân An (1939 - 1945), trong đó nhiều tư liệu mới có giá trị.

6. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án có kết cấu gồm 4 chương:

Chương 1. Tổng quan tình hình nghiên cứu về quá trình chuẩn bị lực lượng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Tân An (1939 - 1945)

Chương 2. Chuẩn bị lực lượng khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Tân An giai đoạn 1939 - 1942

Chương 3. Quá trình khôi phục và chuẩn bị lực lượng tiến tới khởi nghĩa tại tỉnh Tân An giai đoạn 1943 - 1945

Chương 4. Một số nhận xét về quá trình chuẩn bị lực lượng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Tân An (1939 - 1945)

CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VỀ QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ LỰC LƯỢNG TIẾN TỚI KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN Ở TỈNH TÂN AN (1939 - 1945)

1.1. Nghiên cứu của tác giả nước ngoài

Nhiều nghiên cứu nước ngoài về Cách mạng tháng Tám, cung cấp góc nhìn đa dạng. Các công trình tiêu biểu: của Devillers, Mus, Tonnesson, Marr, Bartholomew-Feis, Daum, Brocheux & Hémerly, mỗi công trình có góc tiếp cận và luận điểm riêng. Nhìn chung, các nghiên cứu làm phong phú kiến thức, một số đề cập đến Tân An nhưng chưa đi sâu phân tích quá trình chuẩn bị lực lượng, có hạn chế về lập trường, quan điểm.

1.2. Nghiên cứu của tác giả trong nước

1.2.1. Nghiên cứu chung về chuẩn bị lực lượng ở Việt Nam (1939 - 1945)

Nhiều công trình làm rõ các yếu tố thành công của khởi nghĩa tháng Tám (đường lối, lực lượng, vai trò quần chúng, thời cơ). Các tác giả tiêu biểu: Trường Chinh, Trần Huy Liệu, Văn Tạo, Viện Lịch sử Đảng, Nguyễn Anh Dũng... và nhiều nghiên cứu của các địa phương. Các nghiên cứu cung cấp thông tin, cơ sở lý luận, phương pháp nghiên cứu cho đề tài.

1.2.2. Nghiên cứu về chuẩn bị lực lượng ở tỉnh Tân An (1939 - 1945)

Giai đoạn 1939 - 1942: Nghiên cứu về địa lý, điều kiện tự nhiên: cung cấp thông tin cơ bản. Nghiên cứu về chuẩn bị lực lượng và khởi nghĩa 1940: chủ yếu mô tả diễn biến, thiếu phân tích sâu, dựa nhiều vào hồi ký.

Giai đoạn 1943 - 1945: Nghiên cứu về tỉnh Tân An thời Pháp - Nhật: tập trung vào chính sách vơ vét, bóc lột. Nghiên cứu về khôi phục lực lượng: tập trung vào vai trò của Xứ ủy, Tỉnh ủy, nhưng còn thiếu chiều sâu. Nghiên cứu về chuẩn bị khởi nghĩa 1945: đề cập đến Thanh niên Tiền phong nhưng cần phân tích sâu hơn.

Nghiên cứu về khởi nghĩa 8-1945: Các công trình đề cập đến khởi nghĩa nhưng thông tin chưa chính xác, thiếu thống nhất, chưa làm rõ vai

trò quần chúng.

1.3. Nhận xét và vấn đề luận án cần giải quyết

1.3.1. Nhận xét tình hình nghiên cứu

Các nghiên cứu về chuẩn bị lực lượng ở tỉnh Tân An (1939 - 1945) đã đạt được nhiều thành tựu. *Thứ nhất*, phác họa chủ trương khởi nghĩa, hoạt động chuẩn bị lực lượng và diễn biến khởi nghĩa năm 1940, cùng hoạt động của nghĩa quân tại Căn cứ Móp Xanh. *Thứ hai*, làm rõ hoạt động đàn áp của chính quyền thực dân giai đoạn 1941 - 1942. Làm rõ quá trình khôi phục tổ chức Đảng và lực lượng cách mạng sau 1940, hoạt động chuẩn bị lực lượng dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy giai đoạn 1943 - 1945. *Thứ ba*, tái hiện sự chỉ đạo của Xứ ủy Tiền phong khi giao tỉnh Tân An “khởi nghĩa thí điểm”, diễn biến cuộc khởi nghĩa 1945. Tuy nhiên, dù được nhiều công trình đề cập, vấn đề chuẩn bị lực lượng tại tỉnh Tân An vẫn chưa được nghiên cứu một cách độc lập và chuyên sâu. Dù vậy, các công trình hiện có là nguồn tư liệu quan trọng cho các nghiên cứu tiếp theo.

1.3.2. Vấn đề luận án cần giải quyết

Thứ nhất, về cách tiếp cận. Thay vì chỉ tập trung vào vai trò của Đảng Cộng sản, nghiên cứu sử dụng cách tiếp cận hệ thống, xem xét sự tác động qua lại giữa các yếu tố chính trị, kinh tế, xã hội và quốc tế, để có cái nhìn toàn diện.

Thứ hai, nguồn tài liệu. Bên cạnh tài liệu từ phía Việt Nam, nghiên cứu khai thác nguồn tài liệu phong phú từ chính quyền thực dân Pháp và báo chí, để có cái nhìn khách quan và đa chiều.

Thứ ba, về nội dung nghiên cứu. Tập trung làm sáng tỏ các vấn đề còn bỏ ngỏ: Chính sách đàn áp của Pháp, tác động đến chuẩn bị lực lượng và hoạt động của nghĩa quân. Tình hình Tân An dưới ách Pháp - Nhật, tác động đến việc khôi phục và chuẩn bị lực lượng. Chủ trương của Xứ ủy, vai trò chuẩn bị lực lượng trong việc Tân An được chọn làm “khởi nghĩa thí điểm”, phương thức và hình thái giành chính quyền năm 1945.

CHƯƠNG 2. CHUẨN BỊ LỰC LƯỢNG KHỎI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN Ở TỈNH TÂN AN GIAI ĐOẠN 1939 - 1942

2.1. Khái quát về tỉnh Tân An

Thành lập năm 1900 từ hạt Tham biện, tỉnh Tân An được cai trị bởi bộ máy do người Pháp nắm quyền, đứng đầu là Chủ tỉnh, nắm giữ toàn bộ quyền hành pháp, tư pháp và quân sự. Các vị trí chủ chốt như Cảnh sát trưởng và Giám đốc Kho bạc cũng do người Pháp đảm nhiệm. Dưới tỉnh là cấp Quận, do người Việt quản lý nhưng chịu sự giám sát chặt chẽ, tiếp đó là cấp Tổng do Chánh Tổng người Việt điều hành, và cuối cùng là cấp làng do Xã trưởng và Ban hội tề quản lý. Cơ cấu chính quyền này phản ánh rõ bản chất thực dân, tập trung quyền lực vào tay người Pháp, đồng thời lợi dụng quan lại người Việt để duy trì sự thống trị. Về kinh tế, Tân An là tỉnh nông nghiệp, với cây lúa là chủ đạo, chia làm hai vùng: phía Nam trồng lúa và cây ăn quả, phía Bắc là vùng Đồng Tháp Mười đất phèn. Dân cư tập trung chủ yếu ở tỉnh lỵ và nông thôn, với sự phân hóa giai cấp giữa địa chủ và nông dân. Sự bất công, áp bức từ cường hào và chính quyền thực dân đã làm nảy sinh mâu thuẫn xã hội, hun đúc ý chí đấu tranh của người dân. Tân An vốn giàu truyền thống yêu nước, được thể hiện qua nhiều cuộc kháng chiến chống Pháp, điển hình là khởi nghĩa Trương Định và chiến công của Nguyễn Trung Trực. Các phong trào ban đầu còn tự phát, song từ khi có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, phong trào đấu tranh trở nên có tổ chức, đường lối rõ ràng, đa dạng về hình thức, từ đòi quyền lợi dân sinh đến biểu tình phản đối, và việc thành lập Tỉnh ủy Tân An đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong phong trào cách mạng của tỉnh.

2.2. Chính sách của thực dân Pháp tại tỉnh Tân An (1939 - 1940)

Trong bối cảnh Chiến tranh thế giới thứ hai, Pháp bị Đức đánh bại, chính phủ Pháp ra lệnh giải tán Đảng Cộng sản, đàn áp phong trào cách mạng. Tại Đông Dương, Toàn quyền Catroux vẫn tuyên bố Đông Dương

thuộc Pháp, đồng thời ra lệnh tổng động viên, bóc lột nhân lực và vật lực để phục vụ chiến tranh. Tại tỉnh Tân An, chính quyền thực dân thi hành các chính sách đàn áp, bắt giữ đảng viên cộng sản, lập trại lao động đặc biệt. Bên cạnh đó, họ còn thành lập cơ quan phản tuyên truyền, lan truyền thông tin sai lệch, phát tán truyền đơn để làm suy yếu lòng tin của người dân vào phong trào cách mạng. Chính sách bắt thanh niên đi lính, làm O.N.S cũng gây bất bình trong nhân dân, từ đó thúc đẩy phong trào chống tuyên lính.

2.3. Chuẩn bị lực lượng khởi nghĩa (1939 - 1942)

Trước tình hình đó, Trung ương Đảng đã chuyển hướng chiến lược, xác định giải phóng dân tộc là nhiệm vụ trọng tâm và chủ trương chuẩn bị cho khởi nghĩa vũ trang. Các Hội nghị Trung ương 6 và 8 đã đóng vai trò quan trọng trong việc hoàn thiện đường lối cách mạng. Hưởng ứng chủ trương của Trung ương, Xứ ủy Nam Kỳ cũng chủ trương khởi nghĩa vũ trang, dù có những tranh luận và quyết định khởi nghĩa ngay tại Hội nghị Xuân Thới Đông. Tại Tân An, Tỉnh ủy được khôi phục, Quận ủy Thủ Thừa thành lập, các chi bộ đảng phát triển nhanh chóng. Tỉnh ủy đã vận động quần chúng tham gia Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương, các phong trào đấu tranh diễn ra sôi nổi, nâng cao nhận thức chính trị cho người dân. Bên cạnh đó, các đội nghĩa quân được thành lập, luyện tập võ thuật và rèn vũ khí, công tác binh vận cũng được đẩy mạnh. Để chỉ đạo cuộc khởi nghĩa, Ban chỉ đạo tỉnh, quận được thành lập, phân chia khu vực và thiết lập đường dây liên lạc. Tuy nhiên, cuộc khởi nghĩa diễn ra tại các quận Châu Thành, Thủ Thừa, Mộc Hóa, do thời cơ chưa chín muồi và lực lượng chênh lệch nên đã không thành công. Sau khởi nghĩa, nghĩa quân rút về Căn cứ Móp Xanh, duy trì hoạt động, sản xuất vũ khí và diệt trừ gian ác.

2.4. Hành động của thực dân Pháp sau khởi nghĩa 1940

Sau cuộc khởi nghĩa, thực dân Pháp đã tăng cường đàn áp, điều động quân đội, cảnh sát để càn quét, khủng bố, bắt giết đảng viên và quần

chúng. Chính quyền thực dân Pháp và tay sai đã tổ chức đánh phá Căn cứ Móp Xanh, tăng cường binh lính cho các đồn trọng yếu, kiểm soát các tuyến đường giao thông, thành lập quận đặc biệt Bình Hòa để kiểm soát chặt chẽ vùng căn cứ địa của nghĩa quân, cùng với đó là các hoạt động tuyên truyền xuyên tạc, gieo rắc luận điệu sai trái, chính sách khoan hồng giả tạo nhằm chia rẽ và cô lập phong trào cách mạng. Các cuộc tuần tra và biểu dương lực lượng cũng được tăng cường để trấn áp tinh thần đấu tranh của nhân dân.

Như vậy, giai đoạn 1939 - 1942 chứng kiến sự biến động lớn tại tỉnh Tân An, từ sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng đến cuộc khởi nghĩa năm 1940 và sau đó là sự đàn áp tàn bạo của thực dân Pháp. Sự lãnh đạo của Trung ương, Xứ ủy, cùng với nỗ lực của Tỉnh ủy và nhân dân Tân An đã tạo nên một giai đoạn lịch sử sôi động. Dù cuộc khởi nghĩa thất bại, những kinh nghiệm quý báu đã được rút ra, ý chí đấu tranh của người dân Tân An vẫn không hề suy giảm. Chính hành động đàn áp tàn bạo này của chính quyền thực dân sau năm 1940 đã xóa bỏ gần như toàn bộ thành quả chuẩn bị lực lượng trong giai đoạn 1939 - 1940 ở tỉnh Tân An. Từ đây, tỉnh Tân An bước sang một giai đoạn: kết hợp giữa nhiệm vụ khôi phục và chuẩn bị lực lượng, sẵn sàng cho một cuộc khởi nghĩa mới khi thời cơ đến.

CHƯƠNG 3.

QUÁ TRÌNH KHÔI PHỤC VÀ CHUẨN BỊ LỰC LƯỢNG TIỀN TỐI KHỎI NGHĨA TẠI TỈNH TÂN AN GIAI ĐOẠN 1943 - 1945

3.1. Tình hình Tân An dưới thời Pháp - Nhật (1943 - 1945)

Sự suy yếu của Pháp và việc phát xít Nhật chiếm đóng Đông Dương đã làm xói mòn lòng tin của người dân vào chính quyền thực dân. Để trấn an dư luận, Pháp thi hành các chính sách “thân dân”, khuyến khích quan chức gần dân, tham gia lễ hội, tuy nhiên, những chính sách này chỉ mang tính mị dân, không có tác động thực sự đến người dân. Sự chiếm đóng của quân Nhật cũng tạo ra những tác động nhất định, một số phần tử dân tộc chủ nghĩa đã lợi dụng Nhật để chống Pháp. Tuy nhiên, chính quyền Pháp vẫn xem các tôn giáo, đặc biệt là Cao Đài, là đối tượng cần giám sát chặt chẽ. Đêm 09-3-1945, Nhật đảo chính Pháp, chính quyền Pháp nhanh chóng đầu hàng trên toàn Đông Dương, quân Nhật tiếp quản chính quyền, bổ nhiệm quan chức bản xứ. Mặc dù vậy, người dân hiểu rõ hành động của Nhật chỉ là vì lợi ích của họ, không phải vì sự giải phóng cho dân tộc Việt Nam.

Dưới sự cai trị của Pháp - Nhật, Tân An chứng kiến tình trạng kinh tế suy thoái nghiêm trọng do chính sách vơ vét lương thực của cả hai thế lực. Với lợi thế là tỉnh nông nghiệp, Tân An trở thành mục tiêu thu gom thóc gạo để phục vụ chiến tranh. Các biện pháp thu gom, kê khai lương thực được áp dụng triệt để, khiến người dân lâm vào cảnh khó khăn. Bên cạnh đó, chính sách thuế khóa nặng nề, cùng với tình trạng mất mùa do thiên tai, dịch bệnh đã đẩy người dân vào cảnh lầm than. Ngành gỗ cũng gặp khó khăn do Nhật độc quyền thu mua, đời sống người dân ngày càng khó khăn do giá cả leo thang, hàng hóa khan hiếm.

3.2. Cơ sở khôi phục và chuẩn bị lực lượng tại tỉnh Tân An (1943 - 1945)

Hội nghị Trung ương 6 (1939) và Nghị quyết Trung ương 8 (1941)

đã đề ra chủ trương chuẩn bị cho khởi nghĩa vũ trang. Tuy nhiên, do khó khăn liên lạc, Nam Kỳ tiếp nhận chủ trương này muộn hơn. Sau thất bại năm 1940 và sự đàn áp của Pháp, tổ chức Đảng cộng sản ở Nam Kỳ gần như tan rã. Trong bối cảnh đó, việc khôi phục lực lượng được đặt lên hàng đầu. Xứ ủy Nam Kỳ đã được tái lập, chủ trương xây dựng lại cơ sở Đảng, nhưng liên tục bị đàn áp. Đến năm 1943, Xứ ủy Tiền phong được thành lập, xác định nhiệm vụ khôi phục hệ thống Đảng, phát triển lực lượng, chuẩn bị khởi nghĩa.

Sau cuộc khởi nghĩa năm 1940, phong trào cách mạng tại Tân An bị đàn áp khốc liệt. Hệ thống cơ sở Đảng các cấp bị phá vỡ, nhiều cán bộ, chiến sĩ bị bắt giam, tù đầy, khiến phong trào lâm vào khủng hoảng. Các đảng viên còn lại phải hoạt động bí mật, khó khăn trong liên lạc. Trước tình hình đó, nhiệm vụ cấp bách là phải giữ vững tinh thần cách mạng, tập trung khôi phục lực lượng, củng cố tổ chức Đảng, và liên lạc lại với Xứ ủy.

Sau Hội nghị Chợ Gạo (10-1943), phong trào cách mạng phục hồi, Xứ ủy Tiền phong phân công các ủy viên về địa phương phát triển tổ chức. Tỉnh ủy Tân An được khôi phục, đề ra nhiệm vụ khôi phục cơ sở Đảng, phát triển lực lượng, chuẩn bị khởi nghĩa. Sau khi Nhật đảo chính Pháp (3-1945), cả hai Xứ ủy đều chủ trương đặt nhiệm vụ chuẩn bị lực lượng lên hàng đầu, tận dụng mọi ưu thế để phát triển lực lượng, đặc biệt là thông qua Thanh niên Tiền phong.

3.3. Quá trình khôi phục cơ sở Đảng và chuẩn bị lực lượng tại tỉnh Tân An (1943 - 1945)

Chi bộ tỉnh lý Tân An được thành lập vào tháng 10-1943, sau đó Tỉnh ủy lâm thời được thành lập. Đến tháng 3-1944, Tỉnh ủy chính thức được thành lập, phân chia địa bàn thành 4 quận, chỉ đạo khôi phục phong trào. Mâu thuẫn nội bộ do phân biệt “Việt Minh cũ, mới” được giải quyết tại Hội nghị ngày 16-10-1944, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong tổ chức.

Sau thời gian bị đàn áp, các chi bộ đảng được khôi phục và phát triển. Đến đầu năm 1945, hầu hết cơ sở Đảng ở các làng quanh tỉnh lý đều

được khôi phục, số lượng đảng viên tăng lên đáng kể. Tuy nhiên, phân bố chưa đều, tập trung ở Châu Thành và Thủ Thừa, Mộc Hóa còn gặp nhiều khó khăn. Sau khi Nhật đảo chính Pháp, phong trào Thanh niên Tiền phong phát triển mạnh, nhiều chi bộ được thành lập. Xứ ủy xác định vai trò của lực lượng chính trị trong đấu tranh, tập trung vận động quần chúng, đặc biệt là thanh niên. Phong trào Thể dục thể thao và Thanh niên tỉnh Tân An do chính quyền thực dân tổ chức, trở thành cơ sở để Tỉnh ủy nắm bắt, định hướng thanh niên vào phong trào cách mạng, chi bộ Thanh niên được thành lập để dẫn dắt lực lượng này. Tỉnh ủy tranh thủ cơ hội, tổ chức Thanh niên Tiền phong, mượn vỏ bọc của Nhật để tập hợp quần chúng, tạo thành lực lượng lớn mạnh. Thanh niên Tiền phong phát triển nhanh chóng, thu hút nhiều tầng lớp nhân dân tham gia, trở thành lực lượng nòng cốt cho khởi nghĩa. Tỉnh ủy chỉ đạo xây dựng các đội tự vệ mật, trang bị vũ khí thô sơ, luyện tập võ thuật. Các địa phương chủ động trang bị vũ khí, chuẩn bị cho khởi nghĩa. Tỉnh ủy tranh thủ vận động lính, quan chức, xây dựng cơ sở bên trong chính quyền thân Nhật. Phong trào Thanh niên Tiền phong thu hút công chức, hội tề, tạo sự phân hóa trong nội bộ chính quyền. Hoạt động quyên góp tài chính cũng được đẩy mạnh.

Bên cạnh đó, do sự phân hóa của Xứ ủy sau năm 1940, tại Tân An có những cơ sở Đảng thuộc cả hai Xứ ủy, nhưng phần lớn chịu sự chỉ đạo của Xứ ủy Tiền phong. Các chi bộ thuộc Xứ ủy Giải phóng hoạt động đơn tuyến, chưa có đóng góp nổi bật trong quá trình khôi phục và chuẩn bị lực lượng. Tuy vậy, các lực lượng này phối hợp nhịp nhàng, không có tranh chấp trong quá trình khởi nghĩa.

3.4. Khởi nghĩa giành chính quyền tại tỉnh Tân An (8-1945)

Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh ra Quân lệnh số 1, kêu gọi toàn dân nổi dậy. Tuy nhiên, tại Nam Kỳ, Xứ ủy Tiền phong vẫn chưa thống nhất chủ trương khởi nghĩa, do lo ngại về tương quan lực lượng. Cuối cùng, Xứ ủy quyết định giao Tân An làm “khởi nghĩa thí điểm”. Trước nguy cơ bị lực lượng thân Nhật cướp chính quyền, Tỉnh ủy Tân An

đã quyết định phát động khởi nghĩa vào trưa ngày 21-8-1945.

Cuộc khởi nghĩa diễn ra nhanh chóng và thành công. Tại tỉnh lỵ, lực lượng cách mạng chiếm giữ các công sở, bắt giữ các quan chức, tước vũ khí. Tại các quận Châu Thành và Thủ Thừa, nhân dân cùng Thanh niên Tiền phong nổi dậy, chiếm đồn bót, giải tán bộ máy chính quyền cũ, thành lập chính quyền cách mạng ở các làng, xã. Tại Mộc Hóa, lực lượng cách mạng được chi viện, đã tấn công quận lỵ, bắt giữ Chủ quận, giành chính quyền về tay nhân dân. Tỉnh ủy Tân An tổ chức mít tinh mừng thắng lợi vào sáng 22-8-1945, Ủy ban hành chính lâm thời ra mắt nhân dân, đánh dấu thắng lợi của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền.

Tóm lại, giai đoạn 1943 - 1945, tỉnh Tân An đã nỗ lực khôi phục và chuẩn bị lực lượng, tạo tiền đề quan trọng cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền thành công. Sự lãnh đạo của Xứ ủy Tiền phong, cùng với tinh thần chủ động, sáng tạo của Tỉnh ủy Tân An, cùng sự tham gia đông đảo của quần chúng nhân dân, đặc biệt là thông qua tổ chức Thanh niên Tiền phong đã góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của khởi nghĩa tháng Tám tại tỉnh Tân An, và là minh chứng cho sự kết hợp giữa sự chỉ đạo từ cấp trên với sự linh hoạt, sáng tạo của cấp dưới trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc.

CHƯƠNG 4. MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ LỰC LƯỢNG TIẾN TỚI KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN Ở TỈNH TÂN AN (1939 - 1945)

4.1. Đặc điểm quá trình chuẩn bị lực lượng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Tân An (1939 - 1945)

Quá trình chuẩn bị lực lượng tại Tân An diễn ra sớm, chịu ảnh hưởng sâu sắc từ Nghị quyết Trung ương 6 (11-1939), với tinh thần chủ động xây dựng lực lượng chính trị và vũ trang. Dù gặp thất bại năm 1940, Tân An vẫn kiên trì hoạt động bí mật, duy trì lực lượng. Đến giai đoạn 1943-1945, dưới sự lãnh đạo của Xứ ủy Tiền Phong, Tân An tiếp tục khôi phục và chuẩn bị cho khởi nghĩa mới, vận dụng sáng tạo Nghị quyết Trung ương 6 trong xây dựng lực lượng. Sự ra đời và phát triển của Thanh niên Tiền Phong đã minh chứng cho sự linh hoạt của Xứ ủy Tiền Phong, tạo tiền đề cho khởi nghĩa 1945. Như vậy, Tân An đã có sự chuẩn bị sớm hơn các địa phương khác, xuyên suốt hai giai đoạn, luôn thấm nhuần tinh thần Nghị quyết Trung ương 6, điều này góp phần tạo nên thắng lợi.

Khác với miền Bắc tập trung xây dựng căn cứ địa và chiến tranh du kích, Tân An (Nam Kỳ) với địa hình đồng bằng, chú trọng khôi phục cơ sở Đảng và lực lượng chính trị. Tân An lựa chọn phương thức hoạt động linh hoạt, dựa vào sự ủng hộ của quần chúng, đặc biệt là thông qua Thanh niên Tiền Phong, kết hợp đấu tranh chính trị và xây dựng lực lượng tự vệ. Trong khi miền Bắc chú trọng xây dựng lực lượng vũ trang chính quy, Tân An lại chú trọng vào các đội tự vệ, vũ trang xung kích. Công tác binh vận ở Tân An cũng được chú trọng đặc biệt. Sự khác biệt này không phải là đối lập, mà là sự đa dạng trong thống nhất, phản ánh sự linh hoạt và sáng tạo của Đảng. Thanh niên Tiền Phong là một sáng tạo đặc biệt tại Tân An, tạo thành một lực lượng nòng cốt cho khởi nghĩa, tập hợp quần chúng dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy. Sự chủ động, sáng tạo của Tỉnh ủy còn thể hiện qua việc tổ chức, phân bố lực lượng, xây dựng Căn cứ Mốp Xanh và giải quyết

mâu thuẫn nội bộ, thể hiện tư duy chiến lược và nhãn quan chính trị sắc bén. Đồng thời, chủ trương đối với quân Nhật được triển khai linh hoạt, tranh thủ sự trung lập để giành độc lập dân tộc, cho thấy sự phù hợp với thực tiễn.

Tuy nhiên, chính sách đàn áp của Pháp giai đoạn 1939 - 1942 gây tổn thất nặng nề cho lực lượng cách mạng, nhưng cũng làm gia tăng mâu thuẫn xã hội. Cuộc đàn áp sau khởi nghĩa 1940 đã làm tê liệt hoạt động của Tỉnh ủy Tân An. Giai đoạn 1943 - 1945, sự cai trị của Pháp - Nhật làm gia tăng mâu thuẫn xã hội, tạo điều kiện cho Tỉnh ủy chuẩn bị khởi nghĩa. Nhật đảo chính Pháp tạo ra cả thuận lợi và khó khăn, từ việc có được bộ máy cai trị người Việt đến việc xuất hiện các thế lực thân Nhật. Tuy nhiên, việc thành lập Thanh niên Tiền Phong đã tận dụng được chính sách của Nhật để tập hợp lực lượng cách mạng. Nhìn chung, sự tác động của Pháp - Nhật vừa tạo khó khăn, nhưng đồng thời lại thúc đẩy phong trào, hun đúc ý chí đấu tranh của người dân Tân An.

4.2. Vai trò của quá trình chuẩn bị lực lượng khởi nghĩa ở tỉnh Tân An

Thực tế cho thấy, chuẩn bị lực lượng không chỉ là xây dựng đội ngũ mà còn là quá trình vận động, giác ngộ và tổ chức quần chúng. Giai đoạn 1939 - 1942, quần chúng hiểu rõ bản chất của kẻ thù, tham gia trực tiếp vào khởi nghĩa 1940, dù thất bại nhưng khẳng định vai trò to lớn của quần chúng nhân dân. Giai đoạn 1943-1945, quần chúng tham gia mạnh mẽ vào các hoạt động của Tỉnh ủy, đặc biệt là Thanh niên Tiền Phong, trở thành lực lượng chủ động giành chính quyền trong khởi nghĩa tháng Tám. Như vậy, quá trình chuẩn bị lực lượng đã đưa quần chúng vào cuộc đấu tranh một cách trực tiếp và hiệu quả, tạo nên sức mạnh to lớn.

Bên cạnh đó, thất bại năm 1940 là bài học xương máu về tầm quan trọng của chuẩn bị lực lượng một cách toàn diện. Giai đoạn 1943 - 1945, Tân An đã xây dựng lực lượng vững chắc, kết hợp giữa lực lượng chính trị và vũ trang, chớp thời cơ, và thực hiện binh vận hiệu quả. Thắng lợi năm 1945 là minh chứng cho sự chuẩn bị lực lượng bài bản, khoa học, là kết

quả tất yếu của quá trình tích lũy sức mạnh. Từ đó, khẳng định, chuẩn bị lực lượng là tiền đề quyết định thành công của cuộc đấu tranh.

Rõ ràng, quyết định chọn Tân An làm “khởi nghĩa thí điểm” không phải ngẫu nhiên mà dựa trên kết quả chuẩn bị lực lượng của địa phương. Quá trình chuẩn bị chu đáo, toàn diện từ 1939, đặc biệt giai đoạn 1943 - 1945, cùng với sự lãnh đạo sáng tạo của Tỉnh ủy đã tạo niềm tin cho Xứ ủy Tiền phong. Thắng lợi nhanh chóng tại Tân An khẳng định sự đúng đắn của quyết định này.

Ngoài ra, quá trình chuẩn bị lực lượng đã quyết định phương thức bạo lực cách mạng ở Tân An. Năm 1940, bạo lực cách mạng thể hiện rõ qua hoạt động vũ trang ở các làng. Năm 1945, bạo lực cách mạng kết hợp với bạo lực chính trị, có sự khác biệt giữa các địa bàn. Phương thức khởi nghĩa ở Tân An được quyết định ngay từ giai đoạn chuẩn bị. Hình thái khởi nghĩa năm 1940 tập trung ở các làng, còn năm 1945 bắt đầu từ tỉnh lỵ, lan xuống các quận rồi kết thúc ở các làng, thể hiện sự thay đổi về chiến lược và sự trưởng thành của Tỉnh ủy.

4.3. Thuận lợi và khó khăn trong chuẩn bị lực lượng ở tỉnh Tân An

Trong giai đoạn 1939 - 1942. Về thuận lợi, bối cảnh quốc tế và trong nước tạo cơ hội, Nghị quyết Trung ương 6 tạo định hướng, tinh thần yêu nước của nhân dân, Căn cứ Móng Xanh ra đời. Về khó khăn, sự đàn áp của Pháp, lực lượng vũ trang non yếu, thiếu kinh nghiệm và vũ khí, hạn chế trong liên lạc và tiếp tế, tuyên truyền của chính quyền thực dân. Dù khó khăn, quá trình này đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm.

Trong giai đoạn 1943 - 1945. Về thuận lợi, Cán bộ, đảng viên còn kiên trung, tinh thần yêu nước của nhân dân, sự lãnh đạo của Xứ ủy Tiền phong, sự ra đời của Thanh niên Tiền Phong. Về khó khăn, sự phản bội của một số cá nhân, niềm tin của một bộ phận nhân dân bị lung lay, việc liên lạc, nắm bắt thông tin khó khăn, sự cản trở của các thế lực thân Nhật, những hạn chế trong kết nạp Đảng viên. Tuy vậy, những thành quả của tỉnh Tân An là không thể phủ nhận, tạo nền tảng cho thắng lợi.

4.4. Mối quan hệ giữa hai giai đoạn chuẩn bị lực lượng (1939 - 1942 và 1943 - 1945)

Có thể thấy, cả hai giai đoạn đều hướng đến mục tiêu chung: giành độc lập dân tộc. Đường lối lãnh đạo của Đảng là xuyên suốt, Tỉnh ủy Tân An thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, sự tham gia tích cực của quần chúng là yếu tố quyết định. Tất cả tạo nên sức mạnh giúp Tân An vượt qua khó khăn, giành thắng lợi.

Trong đó, giai đoạn 1943 - 1945 kế thừa những thành quả, bài học của giai đoạn 1939 - 1942. Thất bại 1940 cho thấy cần phải chuẩn bị chu đáo hơn, đặc biệt là xây dựng lực lượng vũ trang mạnh, chuẩn bị chính trị tư tưởng vững chắc. Tỉnh ủy Tân An đã kế thừa bài học này, đặc biệt chú trọng vai trò của lực lượng vũ trang và công tác binh vận. Đồng thời, giai đoạn 1943 - 1945 có sự phát triển vượt bậc so với giai đoạn 1939 - 1942. Tổ chức Đảng được củng cố, lực lượng chính trị và vũ trang phát triển, đặc biệt là sự ra đời của Thanh niên Tiền Phong, công tác lãnh đạo, chỉ đạo cũng có sự trưởng thành vượt bậc. Tóm lại, có sự kết hợp giữa tính thống nhất, kế thừa và phát triển tạo nên thắng lợi cuối cùng.

Như vậy, quá trình chuẩn bị lực lượng ở Tân An là minh chứng cho sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, tinh thần kiên cường của nhân dân. Từ sự chuyển hướng của Đảng năm 1939, Tân An đã trải qua hai giai đoạn chuẩn bị với những đặc điểm riêng. Vai trò của Thanh niên Tiền Phong, chủ trương “trung lập Nhật” và sự linh hoạt của Tỉnh ủy là yếu tố quyết định. Dù gặp nhiều khó khăn, nhưng với sự chuẩn bị chu đáo, sự lãnh đạo tài tình và tinh thần chiến đấu, Tân An đã giành thắng lợi, góp phần vào thắng lợi chung của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

KẾT LUẬN

Thông qua nghiên cứu đề tài “Quá trình chuẩn bị lực lượng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Tân An (1939 - 1945)”, chúng tôi rút ra một số kết luận:

1. Chuẩn bị lực lượng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Tân An là một quá trình lâu dài trải qua hai giai đoạn, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản. Giai đoạn 1939 - 1942, khởi đầu từ Hội nghị Trung ương 6 (11-1939), Đảng Cộng sản Đông Dương chủ trương chuyển hướng sang chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang. Thông qua Xứ ủy Nam Kỳ, Tỉnh ủy Tân An được chỉ đạo xây dựng lực lượng chính trị thông qua Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương, phát triển cơ sở Đảng, thành lập nghĩa quân, huấn luyện võ thuật và rèn vũ khí. Mặc dù khởi nghĩa năm 1940 thất bại, Tân An vẫn kiên trì hoạt động, xây dựng Căn cứ Mốp Xanh, bảo toàn lực lượng, tiếp tục chiến đấu. Bước sang giai đoạn 1943 - 1945, sau thời gian bị đàn áp, tỉnh Tân An bước vào giai đoạn khôi phục và chuẩn bị lực lượng mới. Xứ ủy Tiền phong, do Trần Văn Giàu lãnh đạo, trực tiếp chỉ đạo tỉnh Tân An khôi phục tổ chức Đảng, phát triển lực lượng, đặc biệt thông qua tổ chức Thanh niên Tiền Phong. Xứ ủy đã hướng dẫn, cung cấp tài liệu, chỉ đạo thành lập và phát triển tổ chức này, đồng thời chỉ đạo xây dựng đội vũ trang xung kích, đẩy mạnh binh dịch vận. Tỉnh ủy Tân An nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Xứ ủy, đồng thời chủ động, sáng tạo trong quá trình vận dụng vào thực tiễn địa phương. Quyết định khởi nghĩa ở tỉnh lỵ trước khi nhận lệnh “khởi nghĩa thí điểm” thể hiện rõ sự chủ động, nhạy bén của Tỉnh ủy, góp phần mang lại thắng lợi cho khởi nghĩa tháng Tám năm 1945. Nhìn chung, quá trình chuẩn bị lực lượng ở tỉnh Tân An trải qua hai giai đoạn, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản thông qua Xứ ủy Nam Kỳ và Tỉnh ủy Tân An. Sự lãnh đạo này thể hiện rõ nét từ việc đề ra chủ trương, đường lối đến việc chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể, giúp tỉnh Tân An vượt qua mọi khó khăn, giành thắng lợi cuối cùng.

2. Chuẩn bị lực lượng tiến tới khởi nghĩa ở tỉnh Tân An diễn ra

trong điều kiện vô cùng khó khăn, gian khổ, đòi hỏi sự hy sinh, lòng dũng cảm, tinh thần kiên trì của cả đảng viên và nhân dân. Ngay từ đầu quá trình chuẩn bị, chính quyền thực dân Pháp đã ra sức đàn áp phong trào cách mạng tỉnh Tân An. Giới nghiêm, khám xét, bắt giam đảng viên, thiết lập “trại lao động đặc biệt”... là những biện pháp khiến hoạt động của Tỉnh ủy gặp nhiều khó khăn, buộc cán bộ, đảng viên phải chuyển sang hoạt động bí mật, chấp nhận gian khổ, thậm chí hy sinh cả tính mạng. Chính sách tuyên truyền dụ dỗ, tổng động viên bắt lính, vừa gây khó khăn cho việc tập hợp lực lượng, vừa khơi dậy lòng căm phẫn trong nhân dân, tạo điều kiện cho phong trào chống bắt lính phát triển. Khởi nghĩa năm 1940 thất bại, thực dân Pháp và tay sai tiến hành đàn áp dã man, khủng bố, khiến nhiều đảng viên, quần chúng yêu nước bị bắt, tù đầy, hy sinh. Tổ chức Đảng bị tan rã, phong trào cách mạng gần như tê liệt. Trong hoàn cảnh vô cùng gian khổ, các đảng viên còn lại phải lẩn trốn sự truy lùng gắt gao, kiên trì bám trụ, bảo toàn lực lượng, chờ thời cơ. Hoạt động tại Căn cứ Mộp Xanh là minh chứng rõ nét cho tinh thần kiên cường, bất khuất của nghĩa quân, sẵn sàng hy sinh, chịu đựng gian khổ để tiếp tục chiến đấu. Sự chiếm đóng của quân Nhật đã đẩy nhân dân Tân An vào cảnh “một cổ hai tròng”, khiến đời sống càng thêm cơ cực. Tuy nhiên, đây cũng là thời cơ để Tỉnh ủy khôi phục và phát triển lực lượng. Việc thành lập Thanh niên Tiền Phong, đội vũ trang xung kích, đẩy mạnh binh địch vận... đều đòi hỏi sự mưu trí, dũng cảm. Âm mưu cướp chính quyền của lực lượng thân Nhật lại càng làm tăng thêm khó khăn, thử thách tinh thần quyết đoán của Tỉnh ủy. Có thể thấy, quá trình chuẩn bị lực lượng ở tỉnh Tân An là một chặng đường đầy gian nan, thử thách và hy sinh. Chính sự kiên trung, lòng dũng cảm, ý chí kiên cường của đảng viên và nhân dân, cùng với sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, đã giúp tỉnh Tân An vượt qua tất cả, giành thắng lợi trong khởi nghĩa giành chính quyền (8-1945).

3. Quá trình chuẩn bị khởi nghĩa ở tỉnh Tân An là sự kết hợp chặt chẽ giữa khôi phục, củng cố tổ chức Đảng với phát triển lực lượng cách

mạng. Trong giai đoạn 1939 - 1942, Tỉnh uỷ Tân An phải đối mặt với sự đàn áp liên tục của thực dân Pháp. Chính quyền thực hiện các cuộc bắt giam, cầm tù đảng viên, nhằm triệt phá tận gốc lực lượng cộng sản. Bước sang giai đoạn 1943 - 1945, sau thất bại của khởi nghĩa năm 1940, tổ chức Đảng gần như tan rã. Yêu cầu cấp thiết lúc này là khôi phục hệ thống lãnh đạo, cơ sở hoạt động, liên lạc giữa các chi bộ, đồng thời khôi phục niềm tin của quần chúng. Công tác khôi phục được triển khai thông qua hoạt động bí mật của các đảng viên còn lại: kết nối các chi bộ, xây dựng lại hệ thống từ cơ sở, đẩy mạnh tuyên truyền, giác ngộ quần chúng, khôi phục niềm tin vào cộng sản. Cùng với đó, công tác củng cố tổ chức Đảng cũng được đặc biệt chú trọng, thông qua việc kiện toàn hệ thống lãnh đạo, cơ sở hoạt động, đảm bảo sự thống nhất về tư tưởng và hành động. Tỉnh uỷ Tân An đã thành lập các chi bộ ở làng; củng cố Quận uỷ; kiện toàn Tỉnh uỷ; phân chia địa bàn hoạt động hợp lý; thiết lập hệ thống liên lạc thông suốt. Đặc biệt, Hội nghị được tổ chức để giải quyết mâu thuẫn nội bộ, thống nhất tư tưởng “Việt Minh cũ” và “Việt Minh mới”, tăng cường đoàn kết trong Tỉnh uỷ Tân An. Song song với việc khôi phục và củng cố, Tỉnh uỷ Tân An đẩy mạnh phát triển lực lượng cách mạng, bao gồm cả lực lượng chính trị và vũ trang. Lực lượng chính trị phát triển thông qua Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương, các hội đoàn thể quần chúng, đặc biệt là Thanh niên Tiền phong. Tổ chức này hoạt động công khai, thu hút đông đảo quần chúng, trở thành lực lượng nòng cốt cho khởi nghĩa giành chính quyền. Lực lượng vũ trang được xây dựng thông qua các đội nghĩa quân, đội vũ trang xung kích, được huấn luyện, trang bị vũ khí, sẵn sàng chiến đấu. Sự kết hợp hài hòa giữa ba yếu tố: khôi phục, củng cố và phát triển đã tạo nên sức mạnh tổng hợp, đưa cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Tân An đến thắng lợi.

4. Quần chúng nhân dân đóng vai trò quan trọng trong quá trình chuẩn bị lực lượng và khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Tân An. Ngay từ giai đoạn chuẩn bị, quần chúng đã tích cực hưởng ứng các phong trào

do Tỉnh ủy lãnh đạo. Họ tham gia Mặt trận Thống nhất Dân tộc Phản đế Đông Dương, các hội đoàn thể quần chúng, góp phần tích cực vào công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức chính trị. Sự ủng hộ của quần chúng thể hiện rõ nét qua việc tham gia các cuộc đấu tranh đòi giảm tô, giảm thuế, chống bắt lính, góp phần làm suy yếu chính quyền thực dân. Không chỉ vậy, họ còn trực tiếp đóng góp sức người, sức của: cung cấp lương thực, vũ khí; các chủ lò rèn nhiệt tình sản xuất vũ khí thô sơ cho nghĩa quân, tiêu biểu như ông thợ Búp ở làng Nhị Bình. Trong cuộc khởi nghĩa năm 1940, quần chúng hăng hái phá cầu, phá đường, cản trở quân Pháp, tấn công đồn bốt, bảo vệ căn cứ và tiếp tế cho nghĩa quân. Dù khởi nghĩa thất bại, họ vẫn tiếp tục ủng hộ nghĩa quân ở Căn cứ Mốp Xanh, cung cấp lương thực và thông tin, che giấu nghĩa quân. Đặc biệt, trong giai đoạn 1943 - 1945, sau thời gian dài bị khủng bố, đàn áp, phong trào cách mạng ở tỉnh Tân An dần khôi phục. Sự ra đời của Thanh niên Tiền phong là một bước đột phá, tạo nên làn sóng cách mạng mới, thu hút đông đảo thanh niên, sinh viên, trí thức và các tầng lớp nhân dân yêu nước, trở thành lực lượng nòng cốt trong cuộc khởi nghĩa giành chính quyền. Không chỉ tham gia các hoạt động chính trị, quần chúng tỉnh Tân An còn đóng góp tích cực về vật chất, tài chính. Họ tự nguyện ủng hộ tiền bạc, lương thực cho các đội vũ trang, thậm chí còn tự nguyện rèn vũ khí, cung cấp cho lực lượng khởi nghĩa. Chính sự ủng hộ hết mình này, cả về vật chất lẫn tinh thần, đã tạo nên hậu phương vững chắc, góp phần vào thắng lợi nhanh chóng, ít đổ máu của cuộc khởi nghĩa. Trong khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, quần chúng Tân An đã trực tiếp đứng lên giành chính quyền ở các làng. Họ bao vây nhà việc, tước vũ khí của tề làng, hương chức, buộc tay sai đầu hàng, giải tán chính quyền thân Nhật và thành lập chính quyền cách mạng và tham gia bảo vệ thành quả khởi nghĩa. Như vậy, thắng lợi của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Tân An không thể tách rời sự tham gia đông đảo, ủng hộ hết mình của quần chúng nhân dân.

5. Quá trình chuẩn bị lực lượng đạt được nhiều kết quả, là cơ sở để

Xứ ủy Tiền phong tin tưởng giao Tân An tiến hành “khởi nghĩa thí điểm”. Sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, dưới sự lãnh đạo của Xứ ủy Nam Kỳ, tỉnh Tân An đã tích cực triển khai các hoạt động chuẩn bị khởi nghĩa, hướng tới mục tiêu giành chính quyền. Mọi hoạt động, từ xây dựng, củng cố hệ thống tổ chức Đảng, phát triển lực lượng chính trị và vũ trang, đến tổ chức các phong trào đấu tranh quần chúng, đều phục vụ cho mục tiêu này. Cuộc khởi nghĩa năm 1940, tuy thất bại, nhưng đã thể hiện rõ quyết tâm giành chính quyền của nhân dân tỉnh Tân An. Từ năm 1943, tỉnh Tân An tập trung khôi phục và củng cố hệ thống tổ chức Đảng. Các chi bộ được thành lập ở các làng, tạo thành hệ thống lãnh đạo vững chắc, bám sâu vào cơ sở. Quận ủy được củng cố, Tỉnh ủy được thống nhất, khắc phục mâu thuẫn nội bộ, đảm bảo sự lãnh đạo tập trung, thống nhất. Đảng bộ không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng, tạo nên lực lượng lãnh đạo vững chắc, có khả năng huy động, chỉ đạo quần chúng. Công tác tuyên truyền, vận động quần chúng được đẩy mạnh, khơi dậy tinh thần yêu nước, căm thù giặc. Đặc biệt, sự ra đời của Thanh niên Tiền phong là một bước đột phá, thu hút đông đảo quần chúng, trở thành lực lượng nòng cốt cho khởi nghĩa. Tổ chức này không chỉ tập hợp lực lượng mà còn triển khai nhiều hoạt động thiết thực, xây dựng uy tín, lòng tin trong nhân dân. Lực lượng vũ trang được xây dựng, huấn luyện bài bản, sẵn sàng chiến đấu. Các đội vũ trang xung kích được thành lập, bố trí ở các vị trí chiến lược. Công tác binh, địch vận đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần làm suy yếu chính quyền thân Nhật từ bên trong. Tỉnh ủy đã xây dựng cơ sở nội tuyến trong hàng ngũ binh lính, công chức, quan chức chính quyền thân Nhật, tranh thủ sự ủng hộ của tầng lớp tiến bộ, trung lập hóa những người do dự, cô lập tay sai ngoan cố. Khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, tại Hội nghị Chợ Đệm (21-8-1945), Xứ ủy Tiền phong đã thảo luận sôi nổi về thời cơ và khả năng thắng lợi của cuộc khởi nghĩa. Để giải quyết những băn khoăn, đồng thời kiểm chứng thực tiễn, Xứ ủy quyết định chọn một địa phương làm “khởi nghĩa thí điểm”. Với những kết quả đã đạt được, tỉnh

Tân An được Xứ uỷ tin tưởng giao nhiệm vụ “khởi nghĩa thí điểm”. Quá trình chuẩn bị lực lượng bài bản, chu đáo chứng tỏ năng lực lãnh đạo của Tỉnh uỷ. Như vậy, kết quả của quá trình chuẩn bị lực lượng chính là cơ sở để Xứ uỷ Tiền phong tin tưởng giao cho tỉnh Tân An trọng trách này. Thắng lợi nhanh chóng, gọn gàng của cuộc khởi nghĩa ở tỉnh Tân An đã khẳng định tính đúng đắn của quyết định đó.

6. Quá trình chuẩn bị lực lượng đóng vai trò quan trọng, quyết định kết quả của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Tân An. Chuẩn bị lực lượng chu đáo, toàn diện sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp, đảm bảo thắng lợi; ngược lại, sự chuẩn bị non yếu, thiếu sót chắc chắn dẫn đến thất bại. Khởi nghĩa năm 1940 ở tỉnh Tân An thất bại do nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu xuất phát từ công tác chuẩn bị lực lượng còn nhiều hạn chế. Lực lượng vũ trang non yếu, trang bị vũ khí thô sơ, lại thiếu kinh nghiệm chiến đấu. Công tác tuyên truyền, vận động quần chúng tuy có tiến triển nhưng phạm vi chưa đủ rộng, chưa tạo được sự ủng hộ mạnh mẽ từ nhân dân. Công tác tổ chức, lãnh đạo cũng bộc lộ nhiều thiếu sót: kế hoạch khởi nghĩa chưa kỹ lưỡng, chưa lường trước được phản ứng của chính quyền thực dân và tay sai; thời cơ khởi nghĩa chưa thực sự chín muồi, lực lượng cách mạng còn yếu trong khi chính quyền thực dân vẫn còn mạnh. Chính những hạn chế này đã dẫn đến thất bại nhanh chóng. Trong khi đó, thắng lợi của khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở tỉnh Tân An là kết quả của quá trình chuẩn bị lực lượng bài bản, khoa học. Tỉnh uỷ Tân An đã kế thừa và phát huy những bài học kinh nghiệm từ thất bại năm 1940, tập trung xây dựng lực lượng chính trị hùng hậu, đặc biệt thông qua tổ chức Thanh niên Tiền phong. Các đơn vị vũ trang được thành lập, huấn luyện bài bản, trang bị tốt hơn, luôn sẵn sàng chiến đấu. Công tác binh, địch vận được triển khai linh hoạt, hiệu quả, góp phần làm suy yếu chính quyền thân Nhật, tạo thời cơ thuận lợi. Yếu tố bất ngờ đến từ quyết định chủ động, nhạy bén của Tỉnh uỷ, phát động khởi nghĩa trước khi nhận lệnh của Xứ uỷ, đã giúp giành thắng lợi nhanh chóng, ít đổ máu. Qua hai cuộc khởi nghĩa, bài học về tầm

quan trọng của việc chuẩn bị lực lượng càng được khẳng định: đây là yếu tố quan trọng, quyết định thắng lợi của cách mạng. Sự chuẩn bị chu đáo, toàn diện, kết hợp với khả năng lãnh đạo sáng suốt, linh hoạt, sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp, đưa cách mạng đến thành công.

7. Quá trình chuẩn bị lực lượng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Tân An để lại nhiều bài học quý báu, góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau. Chuẩn bị lực lượng giành chính quyền ở tỉnh Tân An (1939 - 1945), tuy gian khổ nhưng vô cùng hào hùng, đã khẳng định vai trò quan trọng của sự lãnh đạo đúng đắn. Đảng Cộng sản Đông Dương, với tầm nhìn chiến lược, đã kịp thời nắm bắt thời cơ, đề ra đường lối cách mạng phù hợp, dẫn dắt nhân dân Tân An vượt qua mọi khó khăn, thử thách. Hội nghị Trung ương 6 (1939) đánh dấu bước chuyển hướng sang chuẩn bị khởi nghĩa. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Xứ ủy Nam Kỳ, kết hợp với tinh thần chủ động, sáng tạo của Tỉnh ủy, Tân An đã thể hiện sự lãnh đạo sáng suốt, linh hoạt. Quá trình này đồng thời hun đúc tinh thần đoàn kết, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Mặt trận Thống nhất Dân tộc Phản đế Đông Dương, các hội đoàn thể quần chúng, và đặc biệt là Thanh niên Tiền Phong, đã kết nối các tầng lớp nhân dân, tạo nên sức mạnh tổng hợp, góp phần đập tan ách thống trị của kẻ thù. Tân An cũng là minh chứng điển hình cho sự kết hợp tài tình giữa đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang. Lực lượng chính trị hùng hậu được xây dựng song song với việc chuẩn bị lực lượng vũ trang, tạo nên sức mạnh tổng hợp, đưa đến thắng lợi cuối cùng. Tinh thần chủ động, sáng tạo, linh hoạt cũng được Tỉnh ủy Tân An phát huy mạnh mẽ. Phương pháp, cách thức hoạt động không ngừng đổi mới, vận dụng sáng tạo đường lối của Xứ ủy vào thực tiễn địa phương. Việc chia địa bàn thành 4 quận A, B, C, D, phát triển tổ chức Thanh niên Tiền phong theo lối “cóc nhảy”, thực hiện binh dịch vận khéo léo... là những minh chứng sinh động cho tinh thần đó. Hơn thế nữa, quá trình chuẩn bị lực lượng ở Tân An đã tôi luyện ý chí kiên cường, bất khuất, tinh thần quả cảm, không ngại gian khổ, hy

sinh của đảng viên và quần chúng. Dù đối mặt với đàn áp, khủng bố dã man, họ vẫn kiên trung với lý tưởng, tiếp tục hoạt động, cống hiến hết mình cho độc lập, tự do của Tổ quốc. Những bài học từ cuộc đấu tranh này là vô giá, giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng cho thế hệ trẻ. Noi gương cha anh, thế hệ trẻ hôm nay cần nỗ lực học tập, rèn luyện, nâng cao ý thức chính trị, trau dồi kiến thức, kỹ năng, sẵn sàng gánh vác sứ mệnh xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN TIẾN SĨ

1. Nguyễn Minh Đào. (2022). Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở tỉnh Tân An. *Tạp chí Lịch sử Đảng* (ISSN 0936-8477) số 8/2022, trang 85-90.
2. Nguyễn Minh Đào. (2023a). Một số vấn đề cần thống nhất trong nghiên cứu về cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Tân An năm 1945. *Tạp chí Lịch sử Đảng* (ISSN 2815-6013), 8/2023, link: <https://tapchilichsudang.vn/mot-so-van-de-can-thong-nhat-trong-nghien-cuu-ve-cuoc-khoi-nghia-gianh-chinh-quyen-o-tinh-tan-an-nam-1945.html>
3. Nguyễn Minh Đào. (2023b). Hoạt động của nghĩa quân ở Căn cứ Móp Xanh qua tài liệu lưu trữ. *Tạp chí Lịch sử Quân sự* (ISSN 2588-1310) số 383 (11/2023), trang 66-72.
4. Nguyễn Minh Đào. (2024a). Hoạt động vỡ vét thóc, gạo của thực dân Pháp ở tỉnh Tân An (1941-1945) qua tài liệu lưu trữ. *Tạp chí Lịch sử Đảng* (ISSN 0936-8477) số 3/2024, trang 83-88.
5. Nguyễn Minh Đào. (2024b). Vài nét về thanh niên Tiền phong tỉnh Tân An. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên* (ISSN 1859-2171; 2734-9098), tập 229, số 08, 2024, trang 165-172.
6. Nguyễn Minh Đào. (2024c). Tình hình chính trị tỉnh Tân An (1941 - 1945) qua tài liệu lưu trữ. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên* (ISSN 1859-2171; 2734-9098), tập 229, số 11, 2024, trang 19-27.
7. Nguyễn Minh Đào. (2024d). Tình hình kinh tế, xã hội tỉnh Tân An (1941 - 1945) qua tài liệu lưu trữ. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên* (ISSN 1859-2171; 2734-9098), tập 229, số 11, 2024, trang 62-70.
8. Nguyễn Minh Đào. (2024e). Xứ ủy Tiền phong với phong trào cách mạng tỉnh Tân An (1943 - 1945). *Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại*

học Thái Nguyên (ISSN 1859-2171; 2734-9098), tập 229, số 11, 2024, trang 230-238.

9. Nguyễn Minh Đảo. (2024f). Cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Tân An (8-1945). *Tạp chí Lịch sử Đảng* (ISSN 2815-6013), 8/2024, link:<https://tapchilichsudang.vn/cuoc-khoi-nghia-gianh-chinh-quyen-o-tinh-tan-an-8-1945.html>

